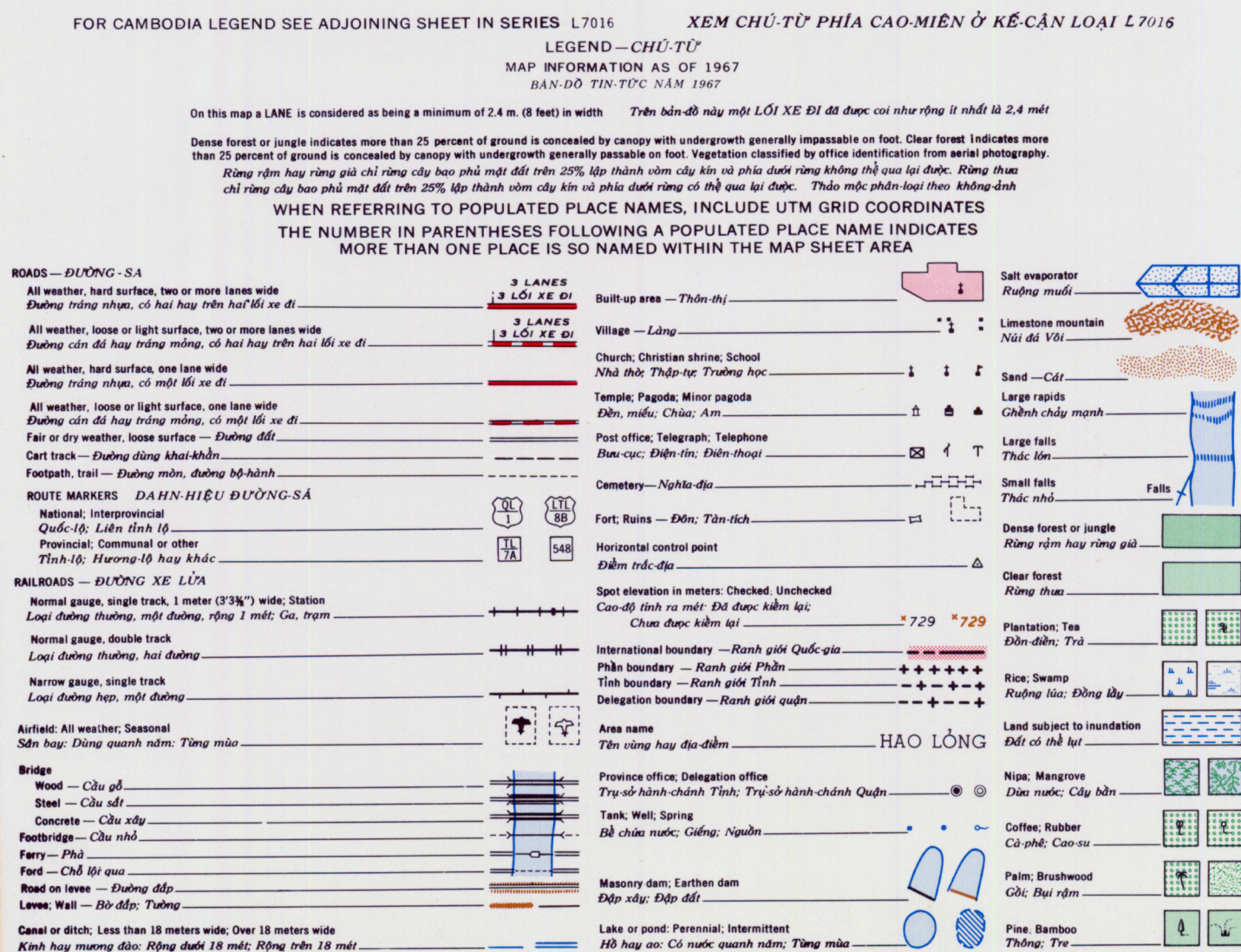




C R I T I C S

PREPARED BY	29TH ENDB BN, US ARMY 1968
COMPILED BY METHOD	PHOTO REVISION OF 17014 MAPS
NAMES DATA BY	NGS, VIETNAM
CONTROL BY	USAFSCF, NGS, VIETNAM
PRINTED BY	29TH ENDB BN, (BT)-169

REFER CORRECTIONS TO THIS MAP TO COMMANDING OFFICER, ARMY MAP SERVICE, WASHINGTON, D.C. 20315

ƯỚNG CHỈNH SỬA BẢN ĐỒ NÀY VÀ GỬI CHO: VĂN PHÒNG DỊCH ĐỒ QUÂN, PHẢI LỘ, VIỆT NAM

DELINATION OF INTERNATIONAL BOUNDARIES MUST NOT BE CONSIDERED AUTHORITY

ĐƯỜNG BIÊN GIỚI CHỈ THỂ HIỆN KHÔNG ĐƯỢC CHẤM DẠNG CHÍNH THỨC

DELINATION OF INTERNATIONAL ADMINISTRATIVE BOUNDARIES IS APPROXIMATE

ĐƯỜNG GIỚI HẠN HÀNH CHÍNH THỂ HIỆN KHÔNG ĐƯỢC CHẤM DẠNG CHÍNH THỨC

GLOSSARY - CỎ-TỬ

Ấp	settlement
Bàu	pond, swamp
Đồn	post
Khố	primary administrative division
Nhà Thương	hospital
Phum	village
Trại	stream
Trại	airfield
Sân Bay	stream
Suối	stream
Sông	stream
Sở	secondary administrative division
Sở	village
Sở	postal relay station
Trạm	village
Xã	village

GRID CONVERGENCE
FOR CENTER OF SHEET

HỘI-TỰ, ĐƯỜNG KẾ Ở VƯỜNG
TỈNH Ở TRUNG-TÂM BẢN-ĐỒ

0°20' 16 MILLS; MILLS

MAGNETIC NORTH
1965

HƯỚNG ĐI
HƯỚNG ĐI

UNITED—DESTROY
ANGER NEEDED

